TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST- HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 170/2021/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Lương Thùy L** - Sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: Tổ 02, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 09, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* **Hoàng Trọng B** - Sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 02, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị **Lương Thùy L**- Sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: Tổ 02, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 09, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- Anh **Hoàng Trọng B** - Sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 02, phường D, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thùy L và anh Hoàng Trọng B.

- Về con chung: Hai bên đương sự cùng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Hoàng Khánh H (giới tính: nữ) - sinh ngày 04/02/2014 và Hoàng Trọng T (giới tính: nam) - sinh ngày 24/8/2015.

Khi ly hôn chị Lương Thùy L và anh Hoàng Trọng B thống nhất thỏa thuận anh Hoàng Trọng B sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên là Hoàng Khánh H (giới tính: nữ) - Sinh ngày: 04/02/2014 và Hoàng Trọng T (giới tính: nam) - Sinh ngày: 24/8/2015 đến khi các con chung thành niên. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn: Sau khi ly hôn người không trực tiếp có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về chia tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thùy L và anh Hoàng Trọng B mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc thuận tình ly hôn.

Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận chị Lương Thùy L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm bao gồm cả phần án phí dân sự sơ thẩm của anh Hoàng Trọng B. Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị L phải chịu là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* để sung công quỹ Nhà nước, nay được trừ vào

số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* mà chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003097 ngày 21/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận, chị Lương Thùy L đã nộp đủ án phí và được hoàn lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND phường D, thành phố C;
Tỉnh Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thúy Hằng